

Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình số 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu N**, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: 39, tổ A, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là 39, tổ A, khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú: Tổ A, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh C – Phòng G (gọi tắt là Ngân hàng).

Địa chỉ: B - B đường N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện: Ông Ngô Thái A.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Nguyễn Thị Thu N** và ông **Nguyễn Văn D**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu N và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu N và ông Nguyễn Văn D có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Tường V (nữ), sinh ngày 06/3/2018. Ông D và bà N thống nhất giao cháu Tường V cho bà Nguyễn Thị Thu N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000 (ba triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông D, không ai được cản trở ông D thực hiện quyền này.

Thời gian bắt đầu cấp dưỡng khi Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Thu N tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu N tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân. Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000158 ngày 15/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Cần Thơ) thành án phí. Bà N được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Cần Thơ.

Ông Nguyễn Văn D phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

Ông Nguyễn Văn D rút toàn bộ yêu cầu phản tố nên ông Nguyễn Văn D được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 14.540.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000345 ngày 23/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Cần Thơ).

Ngân hàng thương mại cổ phần S rút toàn bộ yêu cầu độc lập nên Ngân hàng thương mại cổ phần S được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 11.878.000 đồng (mười một triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000702 ngày 17/7/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Cần Thơ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cần Thơ;
- TAND TP . Cần Thơ;
- UBND P.Thới An Đông, TP. Cần Thơ, Giấy CNKH số 58/2015, Quyền số I/2015 ngày 13/8/2015;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Kim Toàn